

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục số 02:
CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ
(Kèm theo Giấy mời số /GM-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND huyện)

Số thứ tự	NỘI DUNG	THỜI GIAN	NGƯỜI THỰC HIỆN
01	Ôn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Hội nghị	8h 00-8h 05'	Chánh Văn phòng HĐND&UBND
02	Phát biểu khai mạc Hội nghị	8h 06'-8h 15'	D/c CT UBND huyện
03	Báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh tháng 7,7 tháng và triển khai nhiệm vụ 5 tháng cuối năm 2021	8h 16'- 8h 36'	Chánh Văn phòng HĐND&UBND
04	Báo cáo chuyên đề phục vụ Hội nghị	8h 37'-10h 50'	Văn phòng, phòng TC-KH, phòng TNMT, phòng KT&HT, Thanh tra huyện, Hạt Kiểm lâm
05	Hội nghị thảo luận		Tập thể lãnh đạo UBND huyện, các thành phần tham dự
07	Kết luận bế mạc Hội nghị	10h 51'	D/c CT UBND huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
Số: 388 /BC - UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đăk Song, ngày 15 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 7/2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 8/2021

I. Hoạt động chỉ đạo, điều hành

Trong tháng, tập thể lãnh đạo UBND huyện tham dự 21 cuộc họp, hội nghị do UBND tỉnh triệu tập và các sở, ngành mời; chủ trì và tham dự 23 cuộc họp tại huyện. Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, các văn bản triển khai, đề nghị của các sở, ngành

Tiếp nhận, xử lý 1.106 văn bản đến các loại (*lũy kế đã tiếp nhận 7.506 văn bản*); tổng hợp xử lý ban hành 1.219 văn bản các loại, (*lũy kế đã ban hành 6.986 văn bản*).

Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn Đức An: tự kiểm tra, khắc phục những vấn đề tồn tại, hạn chế trong thời gian qua và triển khai đồng bộ các kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm tháng 07 năm 2021; tập trung xử lý công việc chuyên môn, bảo đảm thời hạn, chất lượng, nhất là công tác quản lý nhà nước trên các mặt, lĩnh vực phụ trách, giải quyết thủ tục hành chính và đơn thư khiếu nại, kiến nghị, tố cáo, phản ánh của công dân; tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Huyện ủy; tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện giải pháp nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế theo Kết luận 839-KL/HU, ngày 20/7/2020 của Tỉnh ủy; tổ chức lễ công bố quyết định công nhận xã Thuận Hà đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 05/NĐ-CP, ngày 14/01/2021 của Chính phủ về công tác dân tộc năm 2016 đến nay; xây dựng kế hoạch thăm, tặng quà các gia đình chính sách nhân kỷ niệm 74 năm ngày thương binh liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2021); triển khai thực hiện Kết luận 131/KL-TTr, ngày 28/6/2021 của Thanh tra tỉnh về thanh tra toàn diện công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn huyện Đăk Song; Kết luận 570-KL/HU, ngày 28/6/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Lĩnh vực kinh tế

- Sản xuất nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm là 8.935 ha/12.793 ha, đạt 69,8 % KH, trong đó: sản xuất vụ Đông Xuân 1463 ha/1423 ha; sản xuất vụ Hè Thu đạt 7.472 ha/7.405 ha.

Diện tích trồng mới cây dài ngày là 730 ha, trong đó: Cà phê 350 ha, cây ăn quả 255 ha, điều 15 ha, mắc ca 50 ha, hồ tiêu 60 ha; nâng tổng diện tích cây lâu năm 41.499 ha/41.514 ha, đạt 99,96 %.

Thường xuyên kiểm tra hồ đập, kênh mương điều tiết nước hợp lý để phục vụ sản xuất và đảm bảo an toàn các công trình trong mùa mưa lũ.

Tổ chức lễ công bố quyết định công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Thuận Hà, Thuận Hạnh.

- Chăn nuôi: Tổng đàn trâu, bò hiện nay ước đạt 2.929 con, dê 3.500 con; lợn 52.160 con; gia cầm 345.000 con. Gia cầm, gia súc phát triển ổn định.

Triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện. Trong tháng, không phát sinh ổ dịch tả lợn Châu Phi (*lũy kế 01 ổ dịch tả lợn tại bon Bu Rwah, xã Đăk N'Drung, đã tiến hành tiêu hủy 44 con lợn rừng lai với trọng lượng 690kg*). Triển khai thực hiện công tác tiêu độc khử trùng đợt 2 năm 2021 với 258 lít hóa chất.

* *Chương trình MTQG về XD NTM*: Tổ chức lễ công bố quyết định công nhận xã Thuận Hà đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng nông thôn mới năm 2020, trong đó: Xã Nâm N'Jang, Thuận Hạnh, Nam Bình giữ vững 19/19 tiêu chí; xã Thuận Hà đạt 19/19 tiêu chí; Đăk Hòa 16/19 tiêu chí; Đăk Mol 15/19 tiêu chí; Đăk N'drung 16/19 tiêu chí; Trường Xuân 15/19 tiêu chí.

- Lâm nghiệp: Đã phát hiện và xử lý 07 vụ vi phạm¹ (*lũy kế từ ngày 10/12/2020 đến ngày 14/7/2021 xảy ra 74 vụ, trong đó: 47 vụ phá rừng với diện tích 6,6051 ha; khai thác rừng trái phép 10 vụ, khôi lượng 21,355m³ và 02 gốc mai rừng; vận chuyển lâm sản trái phép 13 vụ với 6,255m³; tàng trữ lâm sản trái phép 04 vụ với 2,127m³*).

Tổ chức cắt hạ và xử lý 1.424 cây thông chế dọc rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14; trồng thêm 3000 cây phân tán dọc Quốc lộ 14 và Bản Đăk Lép; đôn đốc các đơn vị chủ rừng thực hiện kế hoạch trồng rừng theo Quyết định 559/QĐ-UBND, ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh với diện tích 75,77 ha .

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 47 trường hợp với diện tích 62,82 ha (*lũy kế 234,5 ha đạt 78,16%*); Cấp GCN QSD theo Kế hoạch 437/KH-UBND của UBND tỉnh từ ngày 02/01/2021 đến nay là 18 hộ với diện tích 18,36 ha (*nâng tổng số diện tích cấp trước và sau kế hoạch lên 3177,6ha/3.848,2 ha, đạt 82,56%KH*). Cấp lại, cấp đổi GCN QSD đất cho 22 trường hợp; thực hiện xong 298 hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất; thực hiện chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở cho 34 trường hợp; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp không phải xin phép 07 trường hợp; tiếp nhận và xử lý 494 hồ sơ thế chấp, xóa thế chấp.

- Cấp 08 giấy phép xây dựng (*lũy kế đã cấp 21 giấy phép xây dựng*); cấp 02 giấy phép bán lẻ thuốc lá;; 01 giấy phép bán rượu thủ công; thẩm định báo cáo kinh

¹ trong đó: Phá rừng trái phép 03 vụ, diện tích 0,8201 ha (trong đó Công ty Đức Hòa 02 vụ với diện tích 0,11101; UBND xã Trường Xuân 01 vụ với 0,710 ha); vận chuyển lâm sản trái phép với 01 vụ với 0,477m³; khai thác rừng trái phép 01 vụ với diện tích 0,8 m³; tàng trữ lâm sản trái phép 02 vụ với diện tích 1,567m³.

² Gồm: Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đức Hòa 29 vụ với diện tích 3,4245 ha; Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 13 vụ với diện tích 1,2247 ha; UBND xã Nâm N'Jang 02 vụ với 0,7760 ha, hộ bà Nguyễn Thị Đông 01 vụ với 0,2489 ha (rừng trồng chưa thành rừng); UBND xã Trường Xuân 02 vụ với diện tích 0,9310 ha.

té kỹ thuật 03 công trình xây dựng giao thông; thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án

- Thu ngân sách trong tháng ước đạt 3,326 tỷ đồng (*lũy kế từ ngày ước đạt là 85,740 tỷ đồng, đạt 60% NQ đề ra*). Tổng chi ngân sách trong tháng ước đạt 17 tỷ đồng (*lũy kế ước đạt 214 tỷ đồng, đạt 58 % NQ*).

Cấp 13 giấy phép đăng ký kinh doanh hộ cá thể; thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu 06 công trình; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu 01 công trình; thẩm định hồ sơ mời thầu 02 công trình; thẩm định quyết toán dự án hoàn thành 02 công trình.

- Nguồn vốn đầu tư năm 2021: Tổng kế hoạch vốn được giao năm 2021 là 111,658 tỷ đồng, bố trí cho 59 công trình (gồm 24 công trình thanh toán nợ, 19 công trình chuyển tiếp, 14 công trình mới mở, 02 công trình chuẩn bị đầu tư). Đến ngày 12/7/2021 lũy kế giải ngân được 47,46 tỷ đồng, đạt 43% kế hoạch, trong đó:

+ Ngân sách huyện quản lý: 39,54 tỷ đồng, bố trí cho 24 công trình thanh toán nợ, 16 công trình chuyển tiếp, 10 công trình mở mới. Đến ngày 12/7/2021 lũy kế giải ngân được đã giải ngân được 28,64 tỷ đồng, đạt 72% kế hoạch giao, trong đó tháng 7 giải ngân 2,61 tỷ đồng.

Ngân sách tỉnh quản lý: 72,125 tỷ đồng, đến ngày 12/7/2021 lũy kế giải ngân được đã giải ngân được 18,82 tỷ đồng, đạt 26% kế hoạch giao, tháng 7 giải ngân được 1,92 tỷ đồng đồng, trong đó: ngân sách tỉnh giao trực tiếp là 20,12 tỷ đồng, bố trí cho 01 công trình chuyển tiếp; 03 công trình mở mới, 02 công trình chuẩn bị đầu tư, đến ngày 12/7/2021 lũy kế giải ngân được 6,72 tỷ đồng đạt 33% kế hoạch giao; ngân sách Trung ương là 52,0 tỷ đồng, bố trí cho 2 công trình chuyển tiếp, 01 công trình mở mới. Đến ngày 12/7/2021 giải ngân được 12,01 tỷ đồng, đạt 23% kế hoạch giao.

Tiến độ thực hiện 13 công trình mở mới năm 2021: Đối với nguồn vốn ngân sách huyện đã khởi công 08/10 công trình, đạt từ 15-90% khối lượng, đang thương thảo hợp đồng 01 công trình (san ủi mặt bằng khu dân cư TDP 6 thị trấn) và tổ chức đấu thầu lại 01 công trình (công trình Trường TH Lương Thế Vinh phân hiệu thôn Tân Bình II, hạng mục Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng); đối với ngân sách tỉnh đã khởi công 01 công trình (Công trình nâng cấp đường giao thông liên xã Đăk N'drung – Thuận Hà), đang tổ chức lựa chọn nhà thầu 01 công trình (nâng cấp các tuyến đường giao thông thị trấn kết nối xã Nam Bình); đối với ngân sách Trung ương 01 công trình đang chờ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Tờ trình 204/TTR-BQL, ngày 12/7/2021).

Về phát triển quỹ đất: Kế hoạch bán đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021 là 17,8 tỷ đồng với 12 khu đất, hiện đã có hồ sơ 04 khu đất (quy hoạch phân lô cho tiết bán đấu giá khu đất TDP 6; khu dân cư TDP 4; khu đất thôn 10, xã Nâm N'Jang; khu đất đài nước TDP 2, thị trấn Đức An), còn 08 khu đất các đơn vị đang hoàn thiện hồ sơ thủ tục.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; công tác tuyển sinh tại các trường học; rà soát, chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học đảm bảo năm học mới 2021-2022. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối với các lớp 1,2 và lớp 6.

- Thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền chính sách, pháp luật của Nhà nước đến mọi tầng lớp Nhân dân, đặc biệt tuyên truyền kỷ niệm 20 năm thành lập huyện (21/6/2001-21/6/2021); tuyên truyền thảng hành động Quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn.

Trong tháng 7 đã tiến hành xây dựng được 8 trang tin thời sự địa phương thời lượng từ 25-30 phút phát trên sóng phát thanh với trên 150 tin, bài; xây dựng 8 chuyên mục gồm : An toàn giao thông, Thuế và cuộc sống, Khoa học kỹ thuật với nhà nông, Cải cách hành chính, mỗi chuyên mục có thời lượng từ 5 đến 10 phút; tuyên truyền 08 chương trình: Thông điệp 5K của Bộ Y tế về phòng, chống dịch Covid-19, tuyên truyền quy định cho trả chế độ trong phòng, chống dịch, hướng dẫn khai báo y tế.

- Công tác phòng, chống dịch Covid-19 : Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Huyện ủy. Tính đến ngày 14/7/2021, huyện chưa ghi nhận trường hợp nghi nhiễm dịch bệnh Covid -19, 03 trường hợp cách ly y tế (lũy tích là 18 trường hợp), 07 trường hợp cách ly tập trung (lũy tích 57 trường hợp), 152 trường hợp cách ly tại nhà nơi cư trú (lũy tích 2071 trường hợp), 608 trường hợp đang theo dõi sức khỏe tại nhà (lũy tích 6.491 trường hợp); triển khai lấy 922 mẫu xét nghiệm sàng lọc bệnh Covid-19, trong đó có 857 mẫu có kết quả âm tính, đang chờ kết quả 65 mẫu.

Thực hiện tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh Covid 19 mũi 02 cho đối tượng Bộ đội biên phòng; điều tra, xác minh các trường hợp đi về từ vùng có dịch để theo dõi, giám sát tình trạng sức khỏe hàng ngày và triển khai các biện pháp phòng chống phù hợp với tình hình của địa phương.

Tổ chức khám chữa bệnh cho 8.501 lượt người; tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 14/7/2021, tổng số bệnh truyền nhiễm là 111 ca bệnh, trong đó: bệnh sốt xuất huyết là 33 ca; bệnh tay chân miệng 10 ca; bệnh thủy đậu: 31 ca; bệnh tiêu chảy cấp: 26 ca; bệnh lao phổi 10 ca, bệnh Đại 01 ca.

- Chi trả trợ cấp tháng 07/2021 cho đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội theo quy định; ban hành 23 quyết định hưởng trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng bảo trợ xã hội; xây dựng kế hoạch tặng quà cho các gia đình chính sách nhân kỷ niệm 74 năm ngày thương binh liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2021).

- Ban hành quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, tăng thâm niên vượt khung cho công chức, viên chức trên địa bàn huyện; đề nghị UBND tỉnh phê chuẩn chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026.

Báo cáo kết quả bầu cử và báo cáo xác nhận tư cách Đại biểu HĐND huyện Đăk Song khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ban hành quyết định kỷ luật hình thức khiển trách đối với công chức địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường xã Thuận Hạnh, thị trấn.

- Đã cấp phát 5.200 thẻ bảo hiểm y tế cho đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn tại 02 xã Trường Xuân và Đăk N'Drung. Tiếp nhận 119 hồ sơ lãi suất của hộ gia đình đồng bào DTTS tại chỗ theo Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND, ngày 15/4/2016 của UBND tỉnh với tổng số tiền là 504.339.294 đồng. Báo cáo kết quả tổng kinh phí được phân bổ và quyết toán, thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 43/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ lãi suất đối với hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2015 đến năm 2021.

3. Cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính

Thường xuyên kiểm tra việc tiếp nhận và giải quyết TTHC. Trang thông tin điện tử của huyện (daksong.daknong.gov.vn) hoạt động ổn định, thường xuyên cập nhật, đăng tải các tin bài, hoạt động nổi bật về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, các nội dung liên quan đến Cải cách hành chính.

Trong tháng 7/2021 (*từ ngày 14/6/2021 đến ngày 14/7/2021*): Bộ phận tiếp nhận kết quả và trả kết quả của huyện, các xã, thị trấn tiếp nhận: tồn trước 454 hồ sơ, tiếp nhận mới 2.492 hồ sơ; đã giải quyết 1.817 hồ sơ; đang giải quyết 732 hồ sơ (trong hẹn 679 hồ sơ, 53 hồ sơ quá hạn)³; số hồ sơ đang tạm dừng 188 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính); hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 205 hồ sơ; hồ sơ đã hủy 04 hồ sơ.

4. Quốc phòng - An ninh, thanh tra, tư pháp

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến bảo đảm an toàn cơ quan, đơn vị. Xây dựng kế hoạch hiệp đồng nhiệm vụ A2 triển khai cho các đơn vị thuộc huyện.

- Tình hình an ninh chính trị trong tháng cơ bản ổn định; trong tháng xảy 06 vụ phạm pháp hình sự, trong đó: 02 vụ giết người, 01 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ cố ý gây thương tích, 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 01 vụ đánh bạc, hậu quả 02 người chết, 06 người bị thương; phát hiện, bắt giữ 01 vụ 01 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy, 02 vụ 03 đối tượng trồng trái phép cây cần sa, đã tịch thu 2938 cây cần sa, 2613 chậu nhựa, 82 bóng đèn, 2,2 kg lá cần sa tươi, 01 túi nilon có chứa hoa lá cần sa khô, đã khởi tố 02 vụ 03 bị can, xử phạt hành chính 01 vụ 01 đối tượng trồng trái phép cây cần sa.

Tuần tra kiểm soát giao thông 51 ca, lập biên bản 242 trường hợp (trong đó vi phạm quy định về sử dụng nồng độ cồn 13 trường hợp), tạm giữ 25 phương tiện và 217 giấy tờ. Ra quyết định xử phạt 182 trường hợp (Phạt tại chỗ 02), tổng số tiền phạt nộp kho bạc nhà nước là: 64.375.000đ. Tước giấy phép lái xe 04 trường hợp.

³ 30 hồ sơ thuộc lĩnh vực hộ tịch; 21 hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai, 02 hồ sơ khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp 90 lượt với 88 người đến khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận 101 đơn với 71 vụ kiến nghị. Nội dung chủ yếu kiến nghị giải quyết việc đền bù giải phóng mặt bằng, khoảng cách thi công liên quan đến dự án điện gió, việc lấn chiếm đất đai của các hộ dân. Căn cứ nội dung đơn, Thanh tra huyện đã hướng dẫn, tổng hợp xử lý, chuyển cơ quan, đơn vị chuyên môn giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong đó: đơn thuộc thẩm quyền giải quyết là 24 đơn/24 vụ, đã giải quyết 15 vụ, đang giải quyết 09 vụ.

Thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách, việc thu – chi các khoản phí, lệ phí và huy động đóng góp tại UBND thị trấn Đức An; Thanh tra quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTr, ngày 24/4/2020 của Chính phủ tại UBND xã Trường Xuân.

- Cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc 02 trường hợp; đăng ký khai sinh 195 trường hợp; đăng ký khai tử 25 hợp; đăng ký kết hôn 37 trường hợp. Công tác hòa giải: tổng số vụ thụ lý là 05 vụ (đất đai 01 vụ, vụ việc khác 04 vụ); hòa giải thành 04 vụ, số vụ chưa giải quyết 01 vụ.

5. Nhận xét, đánh giá: Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19. UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ kép, vừa thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, vừa tập trung nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh. Trong tháng 7, sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, tình hình giao thông vận tải, điện, nước được đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu của Nhân dân. Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, trật tự an toàn giao thông được đảm bảo.

Bên cạnh những kết quả khả quan, thì số vụ phá rừng diễn biến phức tạp; việc xử lý các vi phạm tồn đọng về san lấp mặt bằng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, hành lang an toàn giao thông đường bộ dọc tuyến Quốc lộ 14 chưa dứt điểm, đến kết quả cuối cùng; việc hoàn thiện hồ sơ các khu đất để triển khai tổ chức đấu giá còn chậm; gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác hỗ trợ, giải phóng đền bù mặt bằng tại các dự án điện gió đầu tư trên địa bàn huyện; tiến độ triển khai xây dựng các công trình còn chậm; quá trình tham mưu, phối hợp giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ ở một số nội dung chưa đảm bảo tiến độ, chất lượng.

III. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 8/2021

Trong tháng 8/2021, ngoài các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao; UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các phòng, đơn vị; UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Linh vực kinh tế

- Tiếp tục triển khai sản xuất vụ Hè Thu năm 2021; tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi; kiểm tra hồ đập, kênh mương và công tác quản lý điều tiết nước để phục vụ sản xuất; tiếp tục triển khai, theo dõi các mô hình nông nghiệp trên địa bàn; tăng cường công tác phòng, chống

dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, đặc biệt là dịch tả lợn Châu Phi, bệnh lở mồm long móng trâu, bò. Tiếp tục kiểm tra, theo dõi các mô hình nông nghiệp công nghệ cao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đơn vị chủ rừng tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng; xử lý nghiêm các hành vi phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; lập hồ sơ, tổ chức cưỡng chế giải tỏa đất rừng bị lấn chiếm. Rà soát các hộ xâm canh trong diện tích quy hoạch rừng phòng hộ, cảnh quan Quốc lộ 14; kiểm tra, rà soát lại toàn bộ diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm. Đôn đốc các đơn vị chủ rừng thực hiện kế hoạch trồng rừng theo Quyết định 559/QĐ-UBND, ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh với diện tích 75,77 ha, tổ chức cắt dọn 936 cây thông theo bản án hình sự của Tòa án quân sự Quân khu 5.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật; tiếp tục xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ xã.

- Tổ chức đấu thầu các công trình mở mới năm 2021 đã được phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; giải ngân vốn đầu tư năm 2021. Thường xuyên kiểm tra chất lượng các công trình đang triển khai thi công.

- Đảm bảo nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của các đơn vị dự toán. Lập kế hoạch đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021. Tiếp tục tăng cường kỷ luật trong công tác kiểm tra, nghiệm thu, giám sát chất lượng công trình, xử lý nghiêm các chủ đầu tư, các đơn vị thi công chậm trễ trong công tác quyết toán dự án hoàn thành. Kiên quyết thực hiện nghiêm các chế tài cần thiết đối với các đơn vị thi công xây lắp và tư vấn để xảy ra tình trạng chậm tiến độ thực hiện với lý do không chính đáng hoặc không đạt chất lượng.

2. Linh vực văn hoá - xã hội

- Báo cáo công tác tuyển sinh năm học 2021-2022; triển khai công tác nhiệm vụ năm học 2021-2021 và cấp phát sách giáo khoa cho học sinh thuộc diện chế độ chính sách. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19 tại các đơn vị trường học.

- Tiếp tục tuyên truyền các ngày lễ lớn của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

- Duy trì chất lượng khám, điều trị bệnh cho người bệnh; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế, nhân lực triển khai các hoạt động phòng chống dịch Covid-19 trong tình hình mới.

- Giải quyết hồ sơ hưởng trợ cấp và chi trả trợ cấp tháng 8/2021 cho các đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ lãi suất đối với hộ đồng bào DTTS theo Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 của

UBND tỉnh; chính sách hỗ trợ HSSV dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND, ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh.

- Ban hành quyết định phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026; tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện; khen thưởng tổng kết năm học 2020-2021 đối với viên chức ngành giáo dục.

3. Quốc phòng - An ninh, công tác thanh tra, tư pháp

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến, trực phòng không 12,7^{mm} bảo đảm an toàn.

- Tăng cường kiểm tra lưu trú, tạm trú, tạm vắng tại các khu vực trọng điểm, phức tạp về TTXH; kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự. Triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Năm tình hình, triển khai phương án đảm bảo tình hình an ninh, trật tự quá trình thi công Dự án điện gió trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục quán triệt sâu rộng tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và tổng hợp xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật mới ban hành; quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; công tác chứng thực, hộ tịch theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 7 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện./.

Noi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UB MTTQ VN huyện;
- Các tổ chức đoàn thể huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VP(H).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Quốc Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐĂK SONG

Số: /BC - UBND

Dự thảo họp giao
ban tháng 7/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Song, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 7, 7 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 5 tháng cuối năm 2021

I. Tình hình triển khai chính sách trung ương, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND và UBND huyện

Dự toán thu – chi NSNN tháng 7 năm 2021 được cán bộ và nhân dân huyện triển khai thực hiện trong điều kiện phát triển KTXH của huyện nói riêng và của tỉnh nói chung có nhiều khó khăn, tình hình SXKD các Doanh nghiệp trên địa bàn không thuận lợi do không tiếp cận được nguồn vốn Ngân hàng dẫn đến một số Doanh nghiệp ngừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng sút mua bán trên thị trường giảm, dịch Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp. Tuy nhiên với tình hình an ninh chính trị trên địa bàn ổn định bên cạnh đó được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh, các Sở, ban ngành. Huyện ủy và sự giám sát của HĐND huyện, sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn, tình hình thực hiện nhiệm vụ thu – chi NSNN trong 7 tháng đầu năm 2021 đã đạt được nhiều kết quả khả quan.

III. Kết quả thực hiện:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển:

a. Phần thu:

Thực hiện Quyết định số 1858/QĐ-UBND, ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Đăk Nông; Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND huyện và Quyết định số 1779/QĐ-UBND, ngày 23/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song về giao dự toán NSNN năm 2021.

Thực hiện đến hết tháng 7/2021 tổng thu ngân sách huyện đạt: 11.530 triệu đồng, lũy kế 7 tháng : 102.593 triệu đồng, đạt 73% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, và đạt 83% so với dự toán tỉnh giao.

Trong đó:

- Thu từ khu vực DNN Trung ương: 371 triệu đồng, đạt 55% kế hoạch huyện giao.
- Thu từ khu vực DNNS do địa phương quản lý: 1.480 triệu đồng, đạt 174% kế hoạch huyện giao.
- Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 26.063 triệu đồng, đạt 110% kế hoạch huyện giao.

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: 27.543 triệu đồng đạt 74% kế hoạch huyện giao.

- Thuế thu nhập cá nhân thực hiện: 14.578 triệu đồng, đạt 139% kế hoạch huyện giao.

- Thu lệ phí trước bạ thực hiện: 9.050 triệu đồng, đạt 113% kế hoạch huyện giao.

- Thu phí, lệ phí thực hiện: 4.094 triệu đồng, đạt 141% kế hoạch huyện giao.

- Các khoản thu về nhà, đất và khoáng sản thực hiện: 17.316 triệu đồng, đạt 38% kế hoạch huyện giao.

Trong đó: Thu tiền sử dụng đất thực hiện 14.306 triệu đồng, đạt 35% kế hoạch huyện giao.

- Thu khác Ngân sách thực hiện: 2.098 triệu đồng, đạt 18% kế hoạch huyện giao.

b. Phần chi:

Tổng số chi Ngân sách thực hiện trong tháng 7 đạt: 33.160 triệu đồng, lũy kế: 234.105 triệu đồng đạt 63% so với dự toán huyện và HĐND huyện giao,

Trong đó:

1.1. Chi ngân sách huyện là: 200.128 triệu đồng (đạt 63% so với KH huyện giao);

1.2. Chi Ngân sách xã là: 33.977 triệu đồng (đạt 63% so với KH huyện giao).

2. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trên, công tác quản lý tài chính NS cũng còn tồn lại một số hạn chế khó khăn đó là:

- Do ảnh hưởng tình hình đại dịch Covid-19, nhiều doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tạm ngừng, hạn chế hoạt động kinh doanh theo các văn bản quy định của nhà nước, phát sinh doanh thu thấp so với kế hoạch dẫn tới Một số khoản thu còn thấp như thuế tiêu thụ đặc biệt, thu tiền sử dụng đất, thu khác ngân sách. Công tác bán đấu giá đất còn chậm.

- Một số đơn vị chưa xử lý dứt điểm các kết luận của Thanh tra, Kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền.

- Một số đơn vị chưa chủ động thanh toán dứt điểm tạm ứng ngân sách huyện các năm về trước.

IV. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 5 tháng cuối năm 2021

- Tăng cường công tác thu vi phạm hành chính theo quy định. Hoàn thiện hồ sơ chuyển đổi chợ trên địa bàn huyện để tăng thu ngân sách.

- Các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện thủ tục hồ sơ xây dựng cơ bản được giao năm 2021. Tiến hành thi công giải ngân theo kế hoạch và thanh quyết toán vốn theo đúng quy định.

- Tổng hợp bổ sung kinh phí tiền lương các chế độ chính sách đợt 1 năm 2021.

- Xây dựng dự toán thu chi NSNN năm 2022, giai đoạn 3 năm 2021-2023;

- Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện nghiêm kỷ cương tài chính – ngân sách, quản lý và điều hành NSNN tiết kiệm, chống lãng phí và đạt hiệu quả cao.

Trên đây là một số công tác thực hiện tháng 7, 7 tháng đầu năm 2021, và nhiệm vụ 5 tháng cuối năm 2021 của UBND huyện Đăk Song./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LưuVT. TCKH.

BÁO CÁO THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
KỲ BÁO CÁO TỚI NGÀY 31/7 NĂM 2021

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán giao 2021		Lũy kế từ đầu năm 2021							So sánh HĐND tỉnh giao	So sánh HĐND huyện giao	
		Tỉnh giao	HĐND giao	Tổng số	Chia ra				NS cấp tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã		
					NST W	NSDP							
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8				
A	<u>THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</u>	124.000	141.200	102.593	3.613	98.980	37.000	53.443	8.537	83%	73%		
I	Thu nội địa (I.1+I.2)	124.000	141.200	102.593	3.613	98.980	37.000	53.443	8.537	83%	73%		
I.1	Thu thuế, phí (trừ triền sử dụng đất và chi khác)	88.490	88.490	86.189	2.162	84.027	36.910	38.707	8.410	97%	97%		
1	Thu từ DN NN TW	670	670	371	0	371	185	166	20	55%	55%		
	- Thuế giá trị gia tăng	580	580	371		371	185	166	20	64%	64%		
2	Thu từ DN NN địa phương	850	850	1.480	0	1.480	888	513	79	174%	174%		
	- Thuế giá trị gia tăng	100	100	358		358	179	161	18	358%	358%		
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	660	660	826		826	413	352	61	125%	125%		
	- Thuế tài nguyên	90	90	296		296	296						
3	Thu từ DN Cố Vốn	23.770	23.770	26.063	0	26.063	13.031	10.480	2.552	110%	110%		
	- Thuế giá trị gia tăng	60	60	222		222	111	99	12				
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	23.710	23.710	25.841		25.841	12.920	10.381	2.540				
4	Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	37.440	37.440	27.543	0	27.543	15.022	11.053	1.468	74%	74%		
	- Thuế giá trị gia tăng	27.520	27.520	22.018		22.018	11.009	9.773	1.236	80%	80%		
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	250	250	75		75		75		30%	30%		
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.780	1.780	2.874		2.874	1.437	1.205	232	161%	161%		
	- Thuế tài nguyên	7.890	7.890	2.576		2.576				33%	33%		
5	Thuế thu nhập cá nhân	10.520	10.520	14.578		14.578	4.373	10.205		139%	139%		
6	Lệ phí trước bạ	8.000	8.000	9.050		9.050		5.924	3.126	113%	113%		
7	Thu phí, lệ phí	2.900	2.900	4.094	1.958	2.136	627	366	1.143	141%	141%		
	- Thu phí, lệ phí trung ương	700	700	1.930	1.925	5			5	276%	276%		
	- Thu phí, lệ phí tinh			659		659	627	15	17				
	- Thu phí, lệ phí xã, huyện	2.200	2.200	1.505	33	1.472		351	1.121	68%	68%		
8	Các khoản thu về nhà, đất và khoáng sản	4.340	4.340	3.010	204	2.806	2.784	0	22	69%	69%		
	Thu sử dụng đất phi nông nghiệp	30	30	22	0	22			22	73%			
	Thu tiền cho thuê đất, mặt nước	1.500	1.500	1.073	0	1.073	1.073			72%	72%		

STT	NỘI DUNG	Dự toán giao 2021		Lũy kế từ đầu năm 2021							So sánh HĐND tỉnh giao	So sánh HĐND huyện giao		
		Tỉnh giao	HĐND giao	Tổng số	Chia ra									
					NST W	NSĐP	NS cấp tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã					
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8					
	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, vùng trời, vùng biển	2.810	2.810	1.915	204	1.711	1.711			68%	68%			
I.2	Thu biện pháp tài chính	35.510	52.710	16.404	1.451	14.953	90	14.736	127	46%	31%			
1	Thu tiền sử dụng đất	30.000	41.200	14.306	0	14.306		14.306		48%	35%			
2	Thu khác ngân sách	5.510	11.510	2.098	1.451	647	90	430	127	38%	18%			
II	Thu hồi vốn lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu			0		0								
B	THU CHUYỂN GIAO NGÂN SÁCH			198.872	0	198.872	0	170.200	28.421					
1	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên			198.621	0	198.621	0	170.200	28.421					
	- Bổ sung cân đối			179.533		179.533		160.000	19.533					
	- Bổ sung có mục tiêu			19.088		19.088		10.200	8.888					
2	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên			251		251	251							
C	THU KẾT DỰ NGÂN			0		0								
D	THU CHUYỂN			34.331		34.331		30.412	3.919					
	TỔNG SỐ (A đến D):	124.000	141.200	335.796	3.613	332.183	37.000	254.055	40.877					

UBND HUYỆN ĐĂK SONG
PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phiếu lục số 02

BÁO CÁO CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số
/BC-UBND, ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung chi	HĐND giao			Lũy kế từ đầu năm 2021			So sánh tỷ lệ %		
		Tổng	NS huyện	NS xã	Tổng	Chi NS cấp huyện	Chi NS xã	Tổng	NS huyện	NS xã
A	B			2	4	5	6			
	Tổng cộng (A+B+C+D+E+F)	371.420	317.320	54.100	234.105	200.128	33.977	63	63	63
A	Chi cân đối	371.420	317.320	54.100	202.873	168.941	33.932	55	53	63
1	Chi đầu tư phát triển	55.278	55.278		36.314	35.786	528	66	65	
2	Chi thường xuyên	309.159	255.738	53.421	164.963	133.155	33.404	53	52	63
	<i>Trong đó</i>									
2.1	Chi quốc phòng,	4.333	2.128	2.205	6.872	1.935	4.937	159	91	224
2.2	Chi an ninh	1.374	902	472		950	646			
2.2	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	168.925	168.565	360	88.212	88.212		52	52	
2.5	Chi văn hoá thông tin	2.677	2.362	315	992	962	30	37	41	10
2.6	Chi phát thanh, truyền hình	1.813	1.660	153	943	727	216	52	44	141
2.7	Chi thể dục thể thao	989	719	270	652	273	379	66	38	140
2.8	Chi đảm bảo xã hội	8.076	7.706	370	5.156	5.061	95	64	66	26
2.9	Chi Sư nghiệp kinh tế	24.792	24.362	430	10.488	10.411	77	42	43	18
2.10	Chi sự nghiệp môi trường	1.810	1.525	285	208	208		11	14	
2.11	Chi Quản lý hành chính	88.489	40.063	48.426	47.656	21.536	26.120	54	54	54
2.13	Chi khác ngân sách	1.500	1.500		3.784	2.880	904	252	192	
C	Chi bổ sung ngân sách cấp dưới				28.421	28.421				
D	Tam chi				2.811	2.766	45			

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐĂK SONG**

Số: /BC-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đăk Song, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư phát triển sử dụng NSNN đầu tư trên địa bàn huyện Đăk Song (tháng 7 năm 2021 và nhiệm vụ thực hiện tháng 8 năm 2021)

Thực hiện chương trình họp định kỳ. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước do huyện quản lý tháng 7 năm 2021 và nhiệm vụ thực hiện tháng 8 năm 2021 cụ thể như sau:

Phần thứ I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSNN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐĂK SONG THÁNG 7 NĂM 2021

I. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển:	124,403 tỷ đồng
1. Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021 là:	124,403 tỷ đồng,
Lũy kế giải ngân 7 tháng:	53,0 tỷ đồng, đạt 43%
kế hoạch đầu năm, gồm:	
1.1. Nguồn vốn ngân sách huyện quản lý:	55,278 tỷ đồng,
- Lũy kế giải ngân 7 tháng:	35,2 tỷ đồng, đạt 64%;
1.2 Nguồn vốn ngân sách tỉnh giao trực tiếp:	17,13 tỷ đồng,
- Lũy kế giải ngân 7 tháng:	5,722 tỷ đồng đạt 33%;
1.3. Nguồn vốn ngân sách Trung ương:	52,0 tỷ đồng,
- Lũy kế giải ngân 7 tháng:	12,103 tỷ đồng đạt 23%;

(Chi tiết như phụ lục kèm theo).

2. Nguồn vốn Chương trình MTQG: 0 đồng,

Hiện nay do hết giai đoạn năm 2016-2021 nên chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư giai đoạn mới.

3. Tình hình điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021.

Để đẩy nhanh tiến độ giải ngân, Ủy ban nhân dân huyện đã chủ động điều chuyển các nguồn vốn đáp ứng nhu cầu thực tế của các dự án, phấn đấu thực hiện mục tiêu giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2021, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển sử dụng ngân sách nhà nước do huyện quản lý năm 2021 với số tiền 723.429.000 đồng (tại Quyết

định số 525/QĐ-UNND ngày 20/4/2021 của UBND huyện Đăk Song) cho 1 công trình.

4. Đánh giá tình hình thực hiện.

- Được sự quan tâm chỉ đạo từ Huyện ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân, công tác điều hành chủ động, quyết liệt của Ủy ban nhân dân huyện đối với các chủ đầu tư đã đạt kết quả cao. Kết quả giải ngân cao hơn năm trước, đồng thời hiệu quả đầu tư được nâng lên rõ rệt, đã giải quyết được tình trạng đầu tư dàn trải, từng bước tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các lĩnh vực khác phát triển, góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo quy định.

- Bên cạnh các kết quả đạt được, tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2021 còn một số tồn tại, hạn chế như:

+ Công tác triển khai bán đấu giá đất để tạo nguồn vốn đầu tư còn chậm.

+ Kế hoạch phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 chưa được tính phê duyệt.

+ Nhu cầu đầu tư phát triển lớn nhưng nguồn vốn ngân sách nhà nước có hạn.

Phần thứ II

MỘT SỐ NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSNN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐĂK SONG THÁNG 8 NĂM 2021

1. Đẩy nhanh công tác bán đấu giá đất trên địa bàn huyện.

2. Tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án để đảm bảo đáp ứng được tiến độ thi công; giải ngân kế hoạch vốn theo đúng quy định.

4. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án để đảm bảo tiến độ giải ngân kế hoạch vốn, đồng thời tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát chặt chẽ tiến độ thực hiện dự án;

5. Tiếp tục thực hiện thu hồi tạm ứng và thực hiện nghiêm việc lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

6. Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo kết quả đầu tư thanh toán, quyết toán vốn đầu tư định kỳ.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn NSNN đầu tư trên địa bàn huyện Đăk Song tháng 7 năm 2021 và nhiệm vụ thực hiện tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, TC-KH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

TRÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK SONG NĂM 2021

Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song

Số	Danh mục công trình	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021										Đã nhập Tabmis		Kết luận	
		Kế hoạch giao năm 2021					Trong đó								
Mã số dự án đầu tư	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Tổng công ngân sách huyện	Phản vốn ngân sách tỉnh phân cấp	Phản vốn ngân sách huyện	Phản vốn ngân sách tỉnh phân cấp	Kế hoạch dựng năm 2021	Trích lập Quỹ đất chính lý hội sở địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách tinh phân cấp	Trích lập Quỹ đất chính lý hội sở địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách tinh phân cấp	Trích lập Quỹ đất chính lý hội sở địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách tinh phân cấp
1	2	4	3	4=5+...+	9	5	6	7	8	9	10			11	12
	Tổng cộng I+II+III	4.716	124.403	16.500	24.700	14.078	17.125	52.000	124.403					4.674	2.500
I	Phản vốn ngân sách huyện quản lý (1+2)	4.716	55.278	16.500	24.700	14.078	0	0	55.278					4.674	2.500
1	Nguồn vốn ngân sách huyện	4.716	41.200	16.500	24.700				41.200					4.674	2.500
2	Nguồn vốn ngân sách tinh phân cấp		14.078			14.078				14.078					
II	Phản vốn ngân sách tinh		17.125			17.125			17.125						
III	Phản vốn ngân sách TW		52.000			52.000			52.000						
A	Điều hoàn thành trước 31/12/2020	14.581	13.415	1.166	0	0	14.581								
1	Giai đục - đào (ao và đập) nghệ	7.169	7.169	0	0	0	7.169	50	0	7.169	0	50	0		
1,1	Trường THCS Nguyễn Tất Thành; hạng mục Nhà đa năng	761597	143	143	0				143			143			
1,2	Trường TH&THCS Nguyễn Chí Thanh, phân hiệu thôn Tân Bình II, hạng mục: Công, sân, tường rào	7728585	532	532	0				532			532			
1,3	Trường mẫu giáo Hoa sen, hạng mục: 02 phòng học, 01 phòng giáo dục nghệ thuật, nhà bếp, phòng bảo vệ	7728588	872	872	0				872			872			
1,4	Trường tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, hạng mục: 06 phòng học, khu giáo dục thể chất	7728586	1.479	1.479	0				1.479			1.479			
1,5	Trường THCS Trần Phú, hạng mục: 02 phòng thực hành thí nghiệm, phòng Y tế, phòng bảo vệ, khu giáo dục thể chất	7728387	500	500	0				500			500			
1,6	Nhà đa năng trường THCS Bé Văn Đàn	7728589	908	908	0				908			908			
1,7	Trường tiểu học Kim Đồng, hạng mục: 04 phòng học, phòng thư viện, phòng y tế, phòng truyền thống, đoàn đội, phòng bảo vệ, khu giáo dục thể chất, công tướng rào	7728386	2.057	2.057	0				2.057	50		50			

Số	Danh mục công trình	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021						Đã nhập Tabmis						Kết luận
		Kế hoạch giao năm 2021						Trong đó						
		Mã số dự án đầu tư	Chuẩn nguyên 2020 sang 2021	Tổng công ngân sách tỉnh phân cấp	Quỹ đất và chính lý hồ sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	Phản vốn ngân sách huyện	Phản vốn ngân sách tỉnh phân cấp	Kế hoạch dựng năm 2021	Trích lập Quỹ đất và chính lý hồ sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	Chuyển nguyên 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách huyện	Chuyển nguyên 2020 sang 2021	Trích lập Quỹ đất và chính lý hồ sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	
1,8	Trường THCS Bé Văn Đán, xã Thuận Hà, huyện Đăk Song, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng, 2 tầng (chủ đầu tư: Ban QL CTMTQG xã Thuận Hà, bố trí vốn đối ứng N'Jang)	7775696	678	678	0	678	0	678	0	678	0	678	0	0
2	<i>Các hoạt động kinh tế</i>			6.446	6.246	200	0	0	6.446	62	0	6.523	0	59
2,1	Đường GT thôn 3 di thôn Bàng Bình xã Nâm N'Jang	7615613	720	720	0	720	0	720	62	720	0	720	0	59
2,2	Đường giao thông thôn Thuận Nam xã Thuận Hạnh		246	246	0	246	0	246	0	246	0	246	0	0
2,3	Đường giao thông thôn 7, xã Đăk N'Drung	7615615	200	200	0	200	0	200	0	200	0	200	0	0
2,4	Chợ xã Nam Bình	7549799	300	300	0	300	0	300	0	300	0	300	0	0
2,5	Nâng cấp đường liên xã từ thôn Thuận Hòa đi QL 14C	7663074	1.200	1.200	0	1.200	0	1.200	0	1.200	0	1.200	0	0
2,6	Đường giao thông từ ngã 3 thôn Đăk Kual 5 đến Đức Voi xã Đăk N'Drung	7666410	686	686	0	686	0	686	0	686	0	686	0	0
2,7	Đường liên xã Nam Bình di xã Thuận Hạnh	7725987	800	800	0	800	0	800	0	800	0	800	0	0
2,8	Nâng cấp đường từ QL14 di Bon Bu Bơ Đăk Nông xã Trường Xuân, huyện Đăk Song	7725583	100	100	0	100	0	100	0	100	0	100	0	0
2,9	Đường giao thông iô dân phố 3, hạng mục: Nền, móng mặt đường và hệ thống thoát nước	7731560	794	794	0	794	0	794	0	794	0	794	0	0
2,10	Quy hoạch phân lô chi tiết khu đất tại iô dân phố 6, thị trấn Đức An, huyện Đăk Song, hạng mục: San nền, đường giao thông, hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông	7646946	1.200	1.200	0	1.200	0	1.200	0	1.200	0	1.200	0	0
2,11	Trạm Y tế xã Đăk Hòa	3004931	200	200	0	200	0	200	0	200	0	200	0	0
3	<i>Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể</i>		966	966	0	966	0	966	0	966	0	966	0	0
3,1	Sân bê tông HDND&UBND xã Nam Bình	7728385	455	0	455	0	455	0	455	0	455	0	455	0
3,2	Huyện ủy Đăk Song, hạng mục: Nhà bảo vệ, nhà xe cơ quan Huyện ủy	7728587	311	0	311	0	311	0	311	0	311	0	311	0
3,3	Nhà lưu trú UBND huyện Đăk Song	7728384	100	0	100	0	100	0	100	0	100	0	100	0
3,4	Trụ sở làm việc Đảng ủy – HĐND&UBND xã Đăk Mol	7728388	100	0	100	0	100	0	100	0	100	0	100	0
B	<i>Đơn vị năm 2020 chuyển tiếp sang năm 2021</i>		15.377	9.817	5.560	0	0	15.377	1.748	1.310	9.558	1.560	1.145	560

Số	Danh mục công trình	Mã số dự án đầu tư	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Tổng cộng	Kế hoạch giao năm 2021		Trong đó		Đã nhập Tabmis		Kết luận	
					Kế hoạch giao năm 2021		Trich lập Quỹ đất và chính lý hóa sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã		Chuyển nguồn 2020 sang 2021		Phản vốn ngân sách huyện	
					Phản vốn ngân sách huyện	Phản vốn ngân sách tinh	Phản vốn ngân sách tinh	Phản vốn ngân sách tinh	Chuyển nguồn 2020	Phản vốn ngân sách huyện	Chuyển nguồn 2020	Trich lập Quỹ đất và chính lý hóa sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã
					0	0	0	0	0	0	0	0
1	Quốc phòng - An ninh			1.000	0	1.000	0	0	0	0	1.000	0
1.1	Nhà ở cán bộ chiến sỹ Công an huyện Đăk Song	7804483		1.000	0	1.000	0	0	1.000	0	1.000	0
2	Giáo dục - đào tạo và dạy nghề			4.359	4.359	0	0	0	4.359	220	0	2.350
2.1	Nhà hiệu bộ Trường THCS Lý Thường Kiệt	7792924		550	550	0			550		500	175
2.2	Trường Tiểu học Võ A Dinh, hạng mục: Khu nhà thê chát, san bê tông	7792927		350	350	0			350	175	350	175
2.3	Nhà lớp học 8 phòng, Trường TH Trung Vuông, xã Trường Xuân	7792926		1.500	1.500	0			1.500	44	1.500	
2.4	Trường THCS Bé Văn Đàn, hạng mục: Nhà lớp học 3 phòng, nhà bảo vệ, sân, hàng rào	7792925		859	859	0			859	1		
2.5	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng	7792923		1.100	1.100	0			1.100			
3	Các hoạt động kinh tế			9.458	9.458	4.000	0	0	9.458	969	1.310	6.648
3.1	Đường giao thông Đăk Kual 5 xã Đăk N'Drung	7803242		1.200	1.200	0			1.200		1.200	
3.2	Đường giao thông TDP 3 thị trấn Đức An (phía Nam)	7803240		300	300	0			300	331	300	332
3.3	Via hè QL14 đoạn đi qua trung tâm huyện Đăk Song (giai đoạn 3)	7804481		300	300	0			300		300	
3.4	Đường giao thông từ Bon Jang Plei 3 đi Bon Jang Plei 2 xã Trường Xuân	7804478		1.048	1.048	0			1.048	507	1.048	508
3.5	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ QL 14 vào UBND xã Nam Bình	7804482		800	800	0			800		800	
3.6	Đường giao thông thôn 2 xã Nam Bình (giai đoạn 2)	7803241		500	500	0			500		500	
3.7	Quang trường Trung tâm huyện Đăk Song	7865416		5.000	5.000	4.000			5.000		1.000	4.000
3.8	Đường giao thông Bon Rlông đí thôn 3A3 xã Đăk Mol	7804480		310	310	0			310	131	310	131
4	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể			560	560	0	0	0	560	0	560	0
4.1	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND thị trấn Đức An	7792929		60	0	60			60		60	
4.2	Ha tang kỹ thuật Trụ sở Đăng ủy - HĐND&UBND xã Đăk Mol	7792928		500	0	500			500		500	
C	Điều chỉnh công mới năm 2021			8.820	1.468	7.352	0	0	8.820	0	6.452	0
/	Quốc phòng - An ninh			750	0	750	0	0	750	0	750	0

Số	Danh mục công trình	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021						Đã nhập Tabmis						Kết luận	
		Kế hoạch giao năm 2021						Trong đó							
		Mã số dự án	Chuyển nguyên 2020 sang 2021	Tổng công số tiền	Trích lập Quỹ đất và chính lý hồ sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	Phản vốn ngân sách huyện	Phản vốn ngân sách tỉnh phân cấp	Kế hoạch được sử dụng năm 2021	Phản vốn ngân sách huyện	Chuyển nguyên 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách tỉnh phân cấp sang 2021	Trích lập Quỹ đất và chính ly hồ sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	Trích lập Quỹ đất và chính ly hồ sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	Trích lập Quỹ đất và chính ly hồ sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	
1.1	Nhà làm việc Công an xã Nam Bình	7872212		750		0	750	0	0	750	0	0	0	0	
2	<i>Giáo dục - đào tạo và dạy nghề</i>		5.453		1.100	4.353	0	0	5.453	0	0	3.453	0	0	
2.1	Trường Tiểu học Ngõ Gia Tự xã Đăk M'lô, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng, nhà hiệu bộ, nhà bảo vệ	7873795		1.700		500	1.200			1.700			1.200		
2.2	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh phân hiệu thôn Tân Bình II, hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng, sân bê tông	7875348		1.300		300	1.000			1.300			1.000		
2.3	Trường THCS Lý Thường Kiệt, hạng mục: Nhà đa năng	7874349		1.000		100	900			1.000					
2.4	Trường Tiểu học Ngõ Gia Tự phân hiệu I, hạng mục nhà lớp học 2 phòng bộ môn	7873796		455		100	355			455			355		
2.5	Trường Mầm non Vành Khuyên, hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng 2 tầng, Nhà bảo vệ, hàng rào	7875347		998		100	898			998			898		
3	<i>Văn hóa thông tin</i>	7872213		762		73	689	0	0	762	0	0	689	0	
3.1	Nhà văn hóa xã Đăk M'lô		1.855		762	73	689			762			689		
4	<i>Các hoạt động kinh tế</i>					295	1.560	0	0	1.855	0	0	1.560	0	
4.1	Đường giao thông thôn Đăk Tiên xã Đăk N'Drung đi xã Nâm N'Lang	7876211		875		100	775			875			775		
4.2	Đường giao thông tổ dân phố 4 thị trấn Đức An	7876212		480		95	385			480			385		
4.3	San ủi mặt bằng khu dân cư iô dân phố 6 (khu nhà công viê)	7873794		500		100	400			500			400		
II	<i>Phản vốn cấp tỉnh quản lý</i>			17.125		0	17.125	0	0	17.125			0		
A	<i>Công trình chuyển tiếp năm 2020</i>			1.500		0	1.500	0	1.500						
1	Đường giao thông liên xã Thuận Hà - Đăk N'drung	7660870		0						0					
2	Đường giao thông liên xã Nam Bình - Thuận Hạnh	7727649		1.500						1.500			1.500		
B	<i>Công trình mới nhất năm 2021</i>			13.825						13.825			13.825		
1	Nâng cấp các tuyến đường giao thông thị trấn Đức An kết nối với xã Nam Bình huyện Đăk Song	7863917		10.000						10.000			10.000		
2	Nâng cấp đường giao thông liên xã Đăk N'drung - Thuận Hà	7863918		3.825						3.825			3.825		
3	Cầu thòn 7 Đăk N'drung	7899824		3.000						3.000			3.000		
C	<i>Công trình chuẩn bị đầu tư</i>			1.800						1.800			1.800		

Số	Danh mục công trình	Mã số dự án đầu tư	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Tổng công	Kế hoạch giao năm 2021		Trong đó		Đã nhập Tabmis		Kết luận
					Trích lập Quỹ đất và chính lý hóa sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	Phản vốn ngân sách huyện	Trích lập Quỹ đất và chính lý hóa sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã	Phản vốn ngân sách	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách	Trích lập Quỹ đất và chính lý hóa sơ địa chính 30% tiền sử dụng đất và đầu tư cho xã
					Phản vốn ngân sách huyện	Phản vốn ngân sách	Phản vốn ngân sách	Phản vốn ngân sách	Phản vốn ngân sách	Phản vốn ngân sách	Phản vốn ngân sách
1	Đường giao thông liên xã Đăk Hòa và xã Đăk Mol huyện Đăk Song	7863919	600			600	600				
2	Đường giao thông liên xã Nâm N'Jang - Trường Xuân huyện Đăk Song	7863920	1.200			1.200	1.200				
<i>IV/ Phản vốn ngân sách Trung ương</i>											
A	Công trình chuyển tiếp năm 2020				52.000	0	0	52.000	52.000		
1	Đường ven biển phía Đông huyện Đăk Song	7542809	25.000		34.000	0	0	34.000	34.000		
2	Đường giao thông từ Đèo biên phòng 765 đi thôn Thuận Nghĩa, xã Thuận Hạnh	7542807	9.000					25.000	25.000		
B	Công trình mới năm 2021				18.000			18.000	18.000		
1	Đường giao thông từ trung tâm huyện di xã Thuận Hà và xã Đăk N'drung	7655269	18.000					18.000	18.000		
<i>Chuyển nguồn 2020 sang 2021</i>											
1	Đường giao thông thôn Hả Nam Ninh xã Đăk Mol di xã Đăk Hòa (nay là xã Đăk Hòa)	7230534	830					830	830		830
2	Đường giao thông từ trung tâm xã Thuận Hà đi Quốc lộ 14C huyện Đăk Song	7382405	0					0			
3	Nhà làm việc phòng văn hóa thông tin huyện Đăk Song	7615626	18					18			18
4	Đường giao thông thôn 2, thôn 3 xã Thuận Hà	7663063	956					956			720
5	Cấp nước sinh hoạt tập trung xã Nâm N'Jang huyện Đăk Song	7695442	52					52	52		
6	Sítia chia cấp nước sinh hoạt thôn Thuận Hòa, Thuận Tân, Thuận Thành xã thuần Hạnh	7847400	55					55			5
7	Nhà lớp học 8 phòng 2 tầng Trường tiểu học Trung Vương xã Trường Xuân	7792926	44					44			628
8	Đường giao thông từ dân phố 3 thị trấn Đức An (Phía Nam)	7803240	331					331			150
9	Trường TH Vũ A Dinh, Hang mục: Khu giáo dục thể chất, sân bê tông.	'7792927	175					175			175
10	Đường giao thông từ bon Jang Plei 3 di bon Jang Plei 2 xã Trường Xuân	7804478	507					507			507
11	Đường giao thông Bon Jarí di thôn 3A3 xã Đăk Mol	7804480	131					131			131
12	Đường giao thông thôn 3 di thôn Büng Bình xã Nâm N'Jang	7615613	62					62			62
13	Trường TH Kim Đồng xã Thuận Hạnh	7728386	50					50			50
14	phòng, nhà bảo vệ, hàng rào	7792925	0					0			

Số	Danh mục công trình	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021						Đầu nhập Tabnis						Kế hoạch	
		Kế hoạch giao năm 2021						Trong đó							
		Trích lập Quỹ đất và chỉnh lý hồ sơ địa chính	Phản vốn ngân sách tỉnh	Phản vốn ngân sách huyện	Trích lập Quỹ đất và chỉnh lý hồ sơ địa chính	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách tỉnh	Trích lập Quỹ đất và chỉnh lý hồ sơ địa chính	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách tỉnh	Trích lập Quỹ đất và chỉnh lý hồ sơ địa chính	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách tỉnh	Trích lập Quỹ đất và chỉnh lý hồ sơ địa chính	Chuyển nguồn 2020 sang 2021
	Mã số dự án đầu tư	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Tổng cộng	Phản vốn ngân sách huyện	Phản vốn ngân sách tỉnh	Phản vốn ngân sách huyện	Phản vốn ngân sách huyện	Trích lập Quỹ đất và chỉnh lý hồ sơ địa chính	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách huyện	Trích lập Quỹ đất và chỉnh lý hồ sơ địa chính	Chuyển nguồn 2020 sang 2021	Phản vốn ngân sách huyện	Trích lập Quỹ đất và chỉnh lý hồ sơ địa chính	Chuyển nguồn 2020 sang 2021
	Danh mục công trình														
1	Khu vui chơi giải trí xã Thuận Hà	7845621	9							9					1.399
2	Nhà văn hóa xã Thuận Hà	7845620	66							66					55
3	Trường TH&THCS Bé Vạn Đàn (phân hiệu I)	7841912	1.398							1.398					1.344
4	Trường TH&THCS Bé Vạn Đàn (phân hiệu II)	7841911	33							33					
V	Trích lập Quỹ đất và chỉnh lý hồ sơ địa chính 30%				16.500					0					2.500

Đăk Song, ngày 11 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả tổng hợp, theo dõi các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND huyện giao trong tháng 07 và 07 tháng năm 2021

Thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp, Văn phòng HĐND&UBND huyện tổng hợp các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND huyện giao cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện trong tháng 7/2021, và 07 tháng cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện:

Tổng số nhiệm vụ giao các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn Đức An trong tháng 07/2021 (tính đến ngày 06/8/2021) gồm 322 văn bản: đã thực hiện 165 văn bản (đúng hạn: 146, quá hạn: 19), đang thực hiện 157 văn bản (trong hạn: 150, quá hạn: 07); lũy kế 07 tháng gồm 2.035 văn bản: đã thực hiện: 1.586 văn bản (đúng hạn: 1.410, quá hạn: 176), đang thực hiện 449 văn bản (trong hạn: 436, quá hạn: 13) (*cụ thể có bảng thống kê văn bản kèm theo*).

Nhìn chung, các phòng ban, đơn vị đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND huyện, lãnh đạo UBND huyện. Bên cạnh đó, tiến độ một số nhiệm vụ giao cho các phòng ban, đơn vị triển khai vẫn còn chậm so với quy định.

2. Đề xuất, kiến nghị:

- Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tập trung giải quyết các nhiệm vụ tồn đọng.

Trên đây là báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND huyện và lãnh đạo UBND huyện/.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VP.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Phùng Như Khương

BÁO CÁO TỔNG HỢP VĂN BẢN QUÁ HẠN 7 THÁNG

Đăk Song, Ngày 11 tháng 08 năm 2021

Văn bản quá hạn xử lý

13

Số	Ký hiệu văn bản thực hiện	Nơi gửi đến	Tháng VB đến	Nội dung trích yếu	Ký hiệu văn bản chỉ đạo của UBND huyện	Cá nhân, cơ quan, tổ chức thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện	Ghi chú	VB Tuần
1	327/SNTM/T-ĐKTK, ngày 24/2/2021	Sở Tài nguyên và Môi trường		V/v Chuẩn bị tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU, ngày 27/7/2016	760/UBND-VP, ngày 25/2/2021	Phòng Tài nguyên và Môi trường	30/7/2021		Quá hạn	VB tuần 09
2	99/KL-TTR, ngày 04/6/2021	Thanh tra tỉnh		V/v Triển khai thực hiện Kế hoạch 99/KL-TTr, ngày 04/6/2021 của Thanh tra tỉnh	2397/UBND-VP, ngày 08/6/2021	Phòng Nội vụ	30/7/2021		Quá hạn	Vb tuần 23
3	914/SXD-KT&QLHDXD, ngày 26/5/2021	Sở Xây dựng		V/v rà soát, báo cáo kết quả triển khai Chỉ thị số 08/CT-TTg, ngày 26/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện hóa chất, phân bón làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong công trình xây dựng	số 2283/UBND-VP, ngày 01/6/2021; 2317/UBND-VP, ngày 03/6/2021	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	04/6/2021	109/KTHHT-XD ngày 03/6/2021	Quá hạn	VB tuần 22
4	118/CV-BATGTT, ngày 28/6/2021	Ban An toàn giao thông tỉnh		V/v cung cấp thông tin các vụ tai nạn giao thông từ năm 2009 đến nay thuộc diện được hỗ trợ nhân đạo	số 2748/UBND-VP, ngày 29/6/2021	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	30/7/2021		Quá hạn	VB tuần 26

5	1233/SXD-QHKT&PTĐT , ngày 09/7/2021	Sở Xây dựng	V/v rà soát, tổng kết, đánh giá thi hành pháp luật về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng	số 2953/UBND-VP, ngày 13/7/2021	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	23/7/2021	Quá hạn	VB tuần 28
6	1287/SXD-HT&QLN, ngày 15/7/2021	Sở Xây dựng	V/v báo cáo tinh hình thực hiện các văn bản pháp luật về quản lý chi phí dịch vụ hạ tầng đô thị	số 3059/UBND-VP, ngày 17/7/2021	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	20/7/2021	Quá hạn	VB tuần 29
7	974/SGTVT-KCHT, ngày 20/7/2021	Sở Giao thông vận tải	V/v rà soát, báo cáo tinh hình phát triển GTVT và xây dựng kế hoạch năm 2022	số 3155/UBND-VP, ngày 21/7/2021	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	22/7/2021	Quá hạn	VB tuần 29
8	412/PTNN-KTCN, ngày 14/6/2021	Chi cục Phát triển nông nghiệp	V/v báo cáo kết quả thực hiện các Chương trình, đề án, dự án chăn nuôi đã triển khai năm 2015-2020	số 2544/UBND-VP, ngày 16/6/2021	Phòng Nông nghiệp và PTNT	21/6/2021	Quá hạn	VB tuần 24
9	1285/SNN-PTNN, ngày 24/6/2021	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	V/v rà soát, đánh giá khả năng hình thành các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025	số 2701/UBND-VP, ngày 25/6/2021	Phòng Nông nghiệp và PTNT	30/6/2021	Quá hạn	VB tuần 26
10	1324/SNN-PTNN, ngày 30/6/2021	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	V/v báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Nghị định 26/2019/NĐ-CP và Nghị định 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ	số 2807/UBND-VP, ngày 05/7/2021	Phòng Nông nghiệp và PTNT	05/7/2021	Quá hạn	VB tuần 26
11	1366/SNN-KL, ngày 05/7/2021	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	V/v đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng năm 2021; xây dựng kế hoạch năm 2022	số 2849/UBND-VP, ngày 07/7/2021	Phòng Nông nghiệp và PTNT	12/7/2021	Quá hạn	VB tuần 27
12	4083/UBND-KTN, ngày 29/7/2021	UBND tỉnh	V/v thực hiện các tiêu chí còn l落 với xã Đăk Hòa Phan đầu đât chuẩn nông thôn mới năm 2021	số 3369/UBND-VP, ngày 31/7/2021	Phòng Nông nghiệp và PTNT	05/8/2021	Quá hạn	VB tuần 31
13	418/UBND-KTN, ngày 12/7/2021	UBND tỉnh	V/v tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý tình trạng lán, chiếm đất dự án của Công ty CP Basaltstone	số 139/UBND-VP, ngày 19/7/2021 (VB tuyêt mít)	Hạt Kiểm lâm	30/7/2021	Quá hạn	VB tuần 29

UBND HUYỆN ĐĂK SONG
PHÒNG TÀI NGUYÊN & MT

Số: 54 BC-TNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Đăk Song, ngày 10 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

**Về tình hình cấp giấy chứng nhận quyền
sử dụng đất đến hết ngày 10/8/2021**

Căn cứ Luật Đất đai được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ – CP, ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai;

Căn cứ quyết định số 1737/QĐ-UBND, ngày 25/12/2021 của UBND huyện Đăk Song về việc giao chỉ tiêu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân năm 2021;

Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 10/8/2021 như sau:

1. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tham mưu cho UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 389 hộ gia đình với tổng diện tích là 276,15 ha đất trong đó có 0,82 ha đất ở; 275,33 ha đất nông nghiệp đạt 92,1 % so với Kế hoạch đề ra. (có *bảng chi tiết kèm theo*).

2. Về việc thực hiện kế hoạch 437.

Đã tham mưu cho UBND huyện cấp 23 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích là 29,5 ha nâng tổng số diện tích cấp trước và sau kế hoạch, diện tích không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là (3188,33/3848,2) đạt 82,85 % so với kế hoạch. (có *bảng chi tiết kèm theo*).

3. Đánh giá tình hình thực hiện.

3.1. Những mặt tích cực đã đạt được

Nhìn chung việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai trong tháng thì phần lớn hồ sơ nhận và trả đúng thời hạn. Việc xử lý hồ sơ nhanh gọn và chính xác.

3.2.Những mặt còn hạn chế:

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân cơ bản đảm bảo tiến độ theo chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

Việc thực hiện theo kế hoạch 437 còn chậm, chưa tập trung trong việc đăng ký, xét duyệt cấp đất theo Kế hoạch 437.

3.3. Phương hướng khắc phục:

- Đẩy nhanh tiến độ thẩm tra đối với những hồ sơ đã được các xã, thị trấn trình lên Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Đề nghị các xã, thị trấn Đức An đẩy nhanh tiến độ cấp GCNQSDĐ theo Kế hoạch 437.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND huyện tiếp tục đôn đốc UBND các xã, thị trấn Đức An trong việc tổ chức kê khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp với các xã, thị trấn Đức An đẩy nhanh việc xét duyệt hồ sơ đã đăng ký.

4. Phương hướng thực hiện nhiệm vụ tháng 8.

- Tham mưu UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Kế hoạch đã đề ra.

- Tiếp tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Kế hoạch 437.

- Tiếp tục thực hiện công tác truy thu tiền sử dụng đất và tiền lệ phí trước bạ.

- Tiếp tục chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký triển khai công tác đăng ký thuế chấp, xóa thuế chấp quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất.

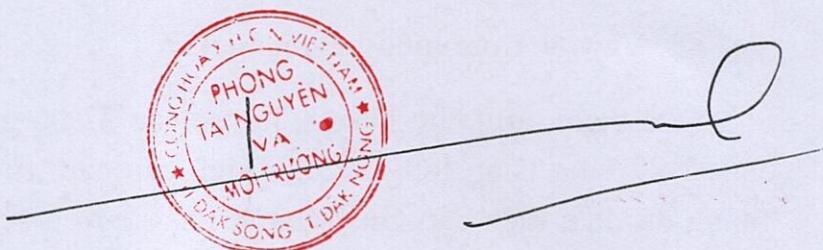
- Thực hiện các công tác khác do UBND huyện phân công.

Trên đây là báo cáo công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tháng 7 và phương hướng nhiệm vụ tháng 8 của phòng Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lưu TNMT.

TRƯỞNG PHÒNG



Đồng Văn Giáp

Bảng tổng hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 10 tháng 8 năm 2021

Kèm theo báo cáo số:...54./BC-TNMT, ngày 4/8/2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên xã, thị trấn	Diện tích cấp được trong tháng 6 và tháng 7	Lũy kế đến nay (ha)	Chi tiêu năm 2021 (ha)	Đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu (%)
1	Thị trấn Đức An	2,78	6,29	10	62,9
2	Xã Nam Bình	8,38	21,25	30	70,8
3	Xã Thuận Hạnh	12,43	38,96	40	97,4
4	Xã Thuận Hà	15,18	42,48	20	212,4
5	Xã Nâm N'Jang	20,38	45,57	50	91,1
6	Xã Đăk Môl	6,48	18,05	20	90,3
7	Xã Đăk Hòa	13,92	29,53	50	59,1
8	Xã Trường Xuân	26,64	56,35	50	112,7
9	Xã Đăk N'Drung	10,52	17,67	30	58,9
Tổng		116,71	276,15	300	92,1

BẢNG TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 437/KH-UBND CỦA UBND TỈNH ĐAK NÔNG

(Kèm theo Báo cáo số 37/BC - TNMT, ngày 08 tháng 08 năm 2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên đơn vị theo KH 437 (ha)	Diện tích các xã, thị trấn sau khi rà soát thực tế. (ha)	Tổng diện tích các xã, thị trấn sau khi rà soát, đường giao thông, hành lang lướt điện.)	Trong đó			Trong đó										
				Diện tích không phải kê khai. (Đất thuộc khai thác suối, sông suối, cồn cát, giao thông, hành lang lướt điện.)	Diện tích sau khai	Diện tích đã khai	Tổng diện tích đã cấp	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2016 đến 30/12/2016 (ha)	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2017 đến 30/12/2017 (ha)	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2018 đến 30/12/2018 (ha)	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2019 đến 30/12/2019 (ha)	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020 (ha)	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021 (ha)	Diện tích đã cấp GCN từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022 (ha)	Đạt tỷ lệ %		
(A)	(B)	1	2 = 3 + 4	3	4	5	6	7 = 8+9 +10+11 +12+13	8	9	10	11	12	13,0	14	16	15=((7+15)*100)/4
1	Xã Đăk Mol	268,45	268,45	53,01	215,44	8,54	0	206,9	19,41	97,14	74,3	12,93	0	3,1	0	0	96,03
2	Xã Đăk Hòa	223	223	0	223	5,5	0	217,48	171,59	24,38	18,11	0	0		3,4	5,52	100
3	Xã Nam Bình	532,47	545,47	120,47	425	27,43	119,77	281,38	51,21	124,28	37,59	10,25	0	1,8	56,3	15,8	70,01
4	Xã Thuận Hạnh	391,25	391,25	55,34	335,91	26,02	86,99	227,3	45,68	99,71	28,75	2,66	2,46	1,8	46,24	26,27	75,48
5	Xã Thuận Hà	710,6	495	101	394	157,03	11,27	246,08	57,4	49,41	32,35	44,85	2,78	3,1	56,19	56,3	76,74
6	Xã Nâm N'Jang	1271,17	936,11	120	816,11	325,79	24,72	496,06	126,5	92,96	90,47	46,29	4,66	12,4	122,78	0	60,78
7	Xã Đăk N'Drungr	512,49	45,02	467,47	8,62	34,25	435,84	139,3	76,34	85,70	7,50	6,90	1,3	118,8	18,46	97,18	
8	Xã Trường Xuân	1190,1	932,9	67,32	865,58	104,38	0	783,32	22,09	46,31	48,13	43,2	3,13	5,5	615	108,33	100
9	Thị Trấn Đức An	281,12	148,92	43,23	105,69	71,02	0	39,37	7,48	11,12	14,69	3,64	1,84	0,6	0	23,92	59,88
10	Tổng toàn huyện	5380,65	4453,59	605,39	3848,2	734,33	277	2933,73	640,66	621,65	430,09	171,32	21,77	29,5	1018,71	254,60	82,85

Đăk Song, ngày 13 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tháng 7 năm 2021 và Phương hướng nhiệm vụ tháng 8 năm 2021

Kính gửi:

- Huyện ủy Đăk Song;
- UBND huyện Đăk Song;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đăk Nông.

Hạt Kiểm lâm Đăk Song báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tháng 7 năm 2021 và Phương hướng nhiệm vụ tháng 8 năm 2021, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện các mặt công tác

1. Công tác tổ chức, xây dựng lực lượng

- Tổng số CBCNV của Hạt Kiểm lâm Đăk Song là 23 người. Trong đó thuộc biên chế nhà nước: 20 người, hợp đồng: 03 người hợp đồng lao động.
 - Trạm Kiểm lâm địa bàn: 02 trạm/10 đ/c (Trạm Kiểm lâm rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14: 05 đ/c; Trạm Kiểm lâm địa bàn liên xã Đăk Hòa: 05 đ/c).
- Tất cả 8/8 xã và 01 thị trấn đều có Kiểm lâm phụ trách địa bàn.

2. Công tác quản lý, bảo vệ rừng

2.1. Công tác tham mưu, phối hợp

- Phối hợp cùng Công an huyện tổ chức điều tra các vụ hủy hoại rừng trong Thông dọc Quốc lộ 14; phối hợp xây dựng Đề án bảo vệ và phát triển rừng Quốc lộ 14.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tuần tra, kiểm tra các điểm nóng về phá rừng, khai thác, vận chuyển, mua, bán lâm sản trái pháp luật, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm.

- Tham mưu UBND huyện, bao gồm:

- + Tham mưu cho UBND huyện thường xuyên duy trì hoạt động của Đoàn 12 để truy quét các điểm nóng về phá rừng, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép để lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật;

- + Tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Đoàn công tác liên ngành thay thế Đoàn 12 của huyện;

- + Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị chủ rừng xây dựng và thực hiện nghiêm túc Công tác QLBVR;
- + Tham mưu UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ trong công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn;
- + Phối hợp Công an huyện, UBND các xã, các đơn vị chủ rừng ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật;
- + Tổ chức cắt hạ 1.424 cây thông chết khô dọc rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14;
- + Tổ chức trồng thêm 3.000 cây phân tán dọc Quốc lộ 14 và Bản Đăk Lép.

2.2. Công tác tuyên truyền

Xác định công tác tuyên truyền là công việc thường xuyên, bền bỉ để vận động, thuyết phục nhân dân nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ rừng bằng nhiều hình thức và nội dung khác nhau như: Phát tờ rơi, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, ký cam kết với các hộ dân không phá rừng, vận động nhân dân nhận khoán quản lý, bảo vệ rừng; họp dân tuyên truyền,...

Phối hợp Công an huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng thực hiện tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, ký cam kết với các hộ dân không phá rừng, tham gia bảo vệ rừng, trồng rừng,...;

Tổ chức tuyên truyền lưu động trên các tuyến đường.

2.3. Công tác quản lý, bảo vệ rừng:

Phối hợp với các cơ quan chức năng tuần tra, kiểm tra các điểm nóng về phá rừng, khai thác, vận chuyển, mua, bán lâm sản trái pháp luật, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm.

Phối hợp Công an huyện, UBND các xã, các đơn vị chủ rừng ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

Phối hợp Công an huyện, Công ty Basaltstone ngăn chặn các hộ dân lấn chiếm đất lâm nghiệp do Công ty quản lý.

Thực hiện khắc phục theo Kết luận số 839-KL/TU ngày 08/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.4. Công tác kiểm tra, giám sát

Thường xuyên chỉ đạo các Trạm Kiểm lâm, Kiểm lâm địa bàn các xã phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị chủ rừng thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng.

2.5. Tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp

Tổng số vụ vi phạm: 07 vụ, trong đó:

- Phá rừng trái pháp luật: 03 vụ/0,8201 ha (01 vụ/0,0474 ha tại Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao; 01 vụ/0,0627 ha tại Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa; 01 vụ/0,710 ha tại lâm phần UBND xã Trường Xuân quản lý).

- Vận chuyển lâm sản trái pháp luật: 01 vụ/0,477 m³.

- Khai thác rừng trái pháp luật: 01 vụ/0,8 m³.

- Tàng trữ lâm sản trái pháp luật: 02 vụ/1,547 m³.

Tổng số vụ đã xử lý: 08 vụ.

Chuyển xử lý hình sự: Không.

Tồn chưa đến thời hiệu xử lý: 08 vụ.

Phương tiện, công cụ tịch thu: 02 xe máy.

Lâm sản tịch thu: 2,361 m³ gỗ tròn, xẻ các loại.

Tổng các khoản thu (đã nộp ngân sách): 10.000.000 đồng.

Lũy kế từ ngày 08/12/2020 đến ngày 13/7/2021: Phát hiện lập biên bản xử lý 74 vụ vi phạm; trong đó:

* **Phá rừng trái pháp luật:** 47 vụ, diện tích 6,6051 ha (có 0,2489ha rừng trồng chưa thành rừng), gồm:

- Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao 13 vụ/1,2247 ha.

+ Địa bàn xã Nâm N'Jang 12 vụ/1,1773 ha.

- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa 29 vụ/3,4245 ha.

+ Địa bàn xã Đăk Môl: 07 vụ/1,0031 ha;

+ Địa bàn xã Đăk Hòa: 15 vụ/1,7931 ha;

+ Địa bàn xã Nam Bình: 07 vụ/0,6283 ha.

- Công ty CP Basaltstone: Không.

- UBND xã Nâm N'Jang: 02 vụ/0,776 ha.

- UBND xã Trường Xuân: 02 vụ, diện tích 0,9310 ha.

- Hộ gia đình Nguyễn Thị Đông: 01 vụ/0,2489ha (rừng trồng chưa thành rừng).

* **Khai thác trái phép:** 10 vụ với 21,355m³.

* **Vận chuyển lâm sản trái phép:** 13 vụ (12 vụ với khối lượng 6,255 m³, 01 vận chuyển 02 cây mai rừng).

* **Tàng trữ lâm sản trái phép:** 04 vụ với khối lượng 2,127 m³.

Tổng số vụ vi phạm đã xử lý 81 vụ, gồm: (các vụ năm 2020 chuyển sang).

Tồn chưa đến thời hiệu xử lý: 08 vụ (chưa đến thời hiệu xử lý).



Phương tiện tịch thu: 12 xe máy, 04 máy các loại.

- **Tổng các khoản thu:** 84.450.000 đồng.

+ Tổng số tiền đã nộp ngân sách: 65.750.000 đồng;

+ Tiền phạt chưa thu: 18.700.000 đồng.

2.6. Công tác bảo tồn thiên nhiên

Trên địa bàn huyện Đăk Song có 03 cơ sở gây nuôi động vật có nguồn gốc hoang dã tại xã Nâm N'jang: hộ gia đình Trần Văn Bình thôn 6, xã Nâm N'Jang nuôi 02 cá thể Nai; hộ gia đình Lê Văn Hưng thôn 6, xã Nâm N'Jang nuôi 02 cá thể Nai; hộ gia đình: Nguyễn Ngọc Hòa tổ 6 thị trấn Đức An nuôi 12 cá thể Dúi.

2.7. Công tác PCCCR

Cơ bản các đơn vị chủ rừng thực hiện tốt công tác PCCCR. Trong tháng trên địa bàn huyện Đăk Song không xảy ra cháy rừng.

Tuyên truyền, ký cam kết PCCCR với các hộ dân sống gần rừng.

2.8. Công tác sử dụng và phát triển rừng

Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn đôn đốc các đơn vị chủ rừng tổ chức triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2021.

3. Công tác Hành chính - Tổng hợp

3.1. Quản lý, sử dụng Ngân sách Nhà nước

Thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước quy định.

3.2. Quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển, thực hiện các dự án, công tác xây dựng cơ bản

Thực hiện theo đúng quy định Nhà nước.

II. Nhận xét, đánh giá

Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn còn diễn ra, tình trạng phá rừng trái pháp luật diễn ra tập trung chủ yếu trên địa bàn Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa và UBND xã Trường Xuân.

III. Kế hoạch, giải pháp trong thời gian tới

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về lĩnh vực lâm nghiệp; hướng dẫn chủ rừng, chủ lâm sản thực hiện các quy định của Nhà nước về khai thác, lưu thông và kinh doanh lâm sản theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

- Phối hợp với các đơn vị chủ rừng xác định các điểm nóng, thường xuyên xảy các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp để tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, tổ chức lực lượng chốt chặn nếu cần thiết.

- Tập trung kiểm tra, xác minh làm rõ đối tượng phá rừng, lấn, chiếm đất rừng, các vụ việc chưa xác định được người vi phạm, đặc biệt các vụ phá rừng, lấn, chiếm đất rừng giáp nương rẫy của người dân.

- Tăng cường tuần tra, kiểm tra ngăn chặn tình trạng phá rừng trên địa bàn.

- Tổ chức lực lượng, phối hợp Công an huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng, tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra để kịp thời ngăn chặn, bắt giữ các hành vi vi phạm phá rừng, khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật trên địa bàn.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác trồng rừng theo kế hoạch.

- Tổ chức cắt hạ cây Thông chết, khô theo chỉ đạo của UBND huyện Đăk Song tại Công văn số: 2778/UBND-VP, ngày 01/7/2021, V/v xử lý 936 cây thông chết tại hai khu vực do UBND huyện và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý.

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 839-KL/TU ngày 08/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Hạt Kiểm lâm báo cáo Huyện ủy Đăk Song, UBND huyện, Chi cục Kiểm lâm Đăk Nông xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NN & PTNT;
- Hạt trưởng, P. Hạt trưởng;
- Trạm KL địa bàn: Đức Hòa, QL 14;
- Lưu VT, QLBVR.

**KT. HẠT TRƯỞNG
PHÓ HẠT TRƯỞNG**



Phí Ngọc Thắng



BÁO CÁO TỔNG HỢP 7 THÁNG NĂM 2021

Kèm theo Báo cáo số : 166./BC-KL ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hạt Kiểm lâm Đăk Song

TT	Nội dung	Đvt	Tháng này	Cộng dồn	Ghi chú
	Tổ chức lao động			-	
	Tổng số đơn vị trực thuộc	Đơn vị		-	
	- Trạm Kiểm lâm địa bàn	Đơn vị		2	
	Tổng số lao động	Người		23	
	- Thuộc biên chế nhà nước	Người		20	
	+ Nam	Người		20	
	+ Nữ	Người		-	
	- Lao động hợp đồng	Người		3	
	Tổng lao động phân ra	Người		-	
	- Trên đại học	Người		-	
	- Đại học	Người		10	
	- Cao đẳng	Người		-	
	- Trung cấp	Người		10	
	- Khác	Người		3	
	Số Kiểm lâm phụ trách địa bàn	Người		12	
I	Diện tích rừng bị thiệt hại	Ha	0,8201	6,6051	
1	Cháy rừng	Ha		-	
	- Rừng đặc dụng	Ha		-	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
	- Rừng phòng hộ	Ha		-	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
	- Rừng sản xuất	Ha		-	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
	Sâu bệnh hại rừng trồng	Ha		-	
	- Rừng đặc dụng	Ha		-	
	- Rừng phòng hộ	Ha		-	
	- Rừng sản xuất	Ha		-	
2	Phá rừng trái phép	Ha	0,8201	6,6051	
	Chia theo mục đích:			-	
	- Làm nương rẫy	Ha	0,8201	6,6051	
	- Trồng cây công nghiệp	Ha		-	
	- Mục đích khác	Ha		-	
	Chia theo loại rừng:			-	
	- Rừng đặc dụng	Ha		-	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
	- Rừng phòng hộ	Ha		0,2489	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	



	+ Rừng trồng	Ha		0,2489	Rừng trồng chưa thành rừng
	- Rừng sản xuất	Ha	0,8201	6,3562	
	+ Rừng tự nhiên	Ha	0,8201	6,3562	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
3	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất	Ha			
	Chia theo mục đích:				-
	- Canh tác nông nghiệp	Ha		-	
	- Nuôi trồng thuỷ sản	Ha		-	
	- CT giao thông, thuỷ lợi	Ha		-	
	- Mục đích khác	Ha		-	
	Chia theo loại rừng:				-
	- Rừng đặc dụng	Ha		-	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
	- Rừng phòng hộ	Ha		-	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
	- Rừng sản xuất	Ha		-	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
4	Lấn chiếm đất rừng	Ha			-
	- Rừng đặc dụng	Ha		-	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
	- Rừng phòng hộ	Ha		-	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
	- Rừng sản xuất	Ha		-	
	+ Rừng tự nhiên	Ha		-	
	+ Rừng trồng	Ha		-	
	Bảo vệ rừng				-
	Phòng cháy rừng				-
	Xây dựng đường băng cản lửa	Km		-	
	- Đường băng xanh	Km		-	
	- Đường băng trắng	Km		-	
	- Kênh, mương	Km		-	
	Hồ đập trữ nước	Hồ		-	
	Chòi canh lửa	Chòi		-	
	- Kiên cố	Chòi		-	
	- Bán kiên cố	Chòi		-	
	Trạm dự báo cháy rừng	Trạm		-	
	Tô, đội PCCCR	Tô		-	
	Ban chỉ huy PCCCR			-	
	- Ban chỉ huy tỉnh	Ban		-	
	- Ban chỉ huy huyện	Ban		-	
	- Ban chỉ huy xã	Ban		-	

	Thiết bị PCCCR				
	- Máy móc, thiết bị	Chiếc		-	
	- Công cụ thủ công	Chiếc		-	
	Tập huấn PCCCR			-	
	- Số lớp	Lớp		-	
	- Số người tham gia	Người		-	
	Công đồng bảo vệ rừng			-	
	Số xã có Kiểm lâm địa bàn	Xã		-	
	Thôn/bản đã xây dựng hương ước BVR	Thôn/bản		-	
II	Vi phạm quy định QLBVR			-	
1	Tổng số vụ vi phạm	Vụ	7	74	
1.1	Phá rừng trái phép	Vụ	3	47	
	Trong đó phá rừng làm nương rẫy	Vụ	3	47	
1.2	VPQĐ về khai thác và lâm sản khác	Vụ	1	10	
1.3	VPQĐ về PCCCR	Vụ		-	
	Trong đó: - Số vụ cháy rừng	Vụ		-	
	- Số vụ đã tìm ra thủ phạm	Vụ		-	
1.4	VPQĐ về sử dụng đất lâm nghiệp	Vụ		-	
1.5	VPQĐ về động vật hoang dã	Vụ		-	
1.6	Vận chuyển LS trái phép	Vụ	1	13	
1.7	Mua bán, tàng trữ lâm sản trái phép	Vụ	2	4	
1.8	VPQĐ về ché biến gỗ và lâm sản khác	Vụ		-	
1.9	Vi phạm thủ tục về MB, VC, KD lâm sản	Vụ		-	
1.10	Vi phạm khác	Vụ		-	
2	Chống người thi hành công vụ			-	
	- Số vụ	Vụ		-	
	- Số người bị chết	Người		-	
	- Số người bị thương	Người		-	
	- Giá trị tài sản bị thiệt hại	1,000 đ		-	
	Phân theo các đối tượng vi phạm			-	
	- Doanh nghiệp, tổ chức	Vụ		-	
	- Doanh nghiệp tư nhân	Vụ		-	
	- Hộ gia đình, cá nhân	Vụ	1	10	
	- Đối tượng khác	Vụ	6	64	
3	Tổng số vụ vi phạm đã xử lý	Vụ	8	81	
a)	Xử lý hành chính	Vụ	8	81	
b)	Xử lý hình sự			-	
	- Số vụ	Vụ		-	
	- Số bị can	Người		-	
	Trong đó đã xét xử			-	
	- Số vụ	Vụ		-	
	- Số bị cáo	Người		-	
4	Số vụ tồn đọng chưa xử lý	Vụ	8	8	
	Phương tiện, lâm sản bị tịch thu			-	
	Phương tiện bị tịch thu	Chiếc	2	16	
	- Ô tô, máy kéo	Chiếc		-	
	- Xe máy	Chiếc	2	12	
	- Máy các loại	Chiếc		2	



- Công cụ thông thường	Chiếc	2
Lâm sản bị tịch thu	m3	2,361
- Gỗ tròn	m3	2,013
Trong đó: Gỗ quý hiếm	m3	-
- Gỗ xé	m3	0,348
Trong đó: Gỗ quý hiếm	m3	-
- Củi các loại	Ste	-
Động vật rừng bị tịch thu		-
- Tính theo số con	Con	-
Trong đó động vật quý hiếm	Con	-
- Tính theo trọng lượng	Kg	-
Thu nộp ngân sách		-
- Tổng các khoản thu	1.000 đ	10.000
+ Tiền phạt hành chính	1.000 đ	10.000
+ Tiền bán tang vật bị thu	1.000 đ	-
+ Tiền truy thu tháng trước	1.000 đ	-
+ Thu khác	1.000 đ	-
- Tổng số tiền đã nộp ngân sách	1.000 đ	10.000
+ Tiền phạt hành chính	1.000 đ	10.000
+ Tiền bán tang vật bị thu	1.000 đ	-
+ Truy thu tháng trước	1.000 đ	10.000
- Tiền phạt chưa thu	1.000 đ	18.700

Đăk Song, ngày 13 tháng 7 năm 2021

KT. HẠT TRƯỞNG
PHÓ HẠT TRƯỞNG

Người lập biểu

Lò Văn Khánh



Phí Ngọc Thắng

CHI CỤC KIỂM LÂM ĐẮK NÔNG
HẠT KIỂM LÂM ĐẮK SONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng thống kê diện tích rừng bị phá trên địa bàn huyện Đắk Song
tháng 07 năm 2021

Kèm theo Báo cáo số : 455/BC-KL ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hạt Kiểm lâm Đắk Song



STT	Đơn vị quản lý	Tổng	Phân theo loại rừng				Phân theo đối tượng				Phân theo mục đích				Kết quả xử lý				Đơn vị phát hiện	Thời gian phá
			Phòng hộ		Sản xuất		Dân tị do	Dân tại chỗ	Khác		Lam nương rẫy	Trồng CCN	Khác	Hành điển đTHS	Chuyển xử lý	Chưa rừng	Chủ rừng phối			
			TN	R.T	TN	R.T														
1	Công ty TNHH MTV Đák N'Tao	Diện tích	0,0474		0,0474				0,0474	0,0474				0,0474		0,0474		0,0474		
2	Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa	Số vụ	1		1				1					1			1		1	
3	UBND xã Nâm Njang	Diện tích	0,0627		0,0627				0,0627	0,0627				0,0627		0,0627		0,0627		
4	UBND xã Trương Xuân	Số vụ	1		1				1					1			1		1	
5																				
6																				
7																				
1	Tổng cộng	Diện tích	0,8201		0,8201				0,8201	0,8201				0,8201		0,8201		0,8201		
		Số vụ	3		3				3	2				3		2		3		



CHI CỤC KIÈM LÂM ĐẮK NÔNG
HÀT KIÈM LÂM ĐẮK SONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng thống kê diện tích rừng bị phá trên địa bàn huyện Đăk Song

Đến tháng 07 năm 2021

Kèm theo Báo cáo số: BC-KL ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hải Kiểm lâm Đăk Song